**GV: Trần Thị Hồng Duyên**

**Email:** [**duyenhongtran234@gmail.com**](mailto:duyenhongtran234@gmail.com)

**GV Duyêt**

|  |  |
| --- | --- |
| **UBND HUYỆN HƯNG HÀ**  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC KỲ I**  **Năm học 2023-2024**  **Môn: Ngữ văn, lớp 8**  Thời gian làm bài : 90 phút *(không kể thời gian giao đề)*  *(Đề khảo sát này có 02 trang)* |

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm): Đọc văn bản dưới đây và thực hiện các yêu cầu:**

Một nghìn năm trước, Lý Công Uẩn thảo *Thiên đô chiếu* bàn định việc dời thủ đô Hoa Lư ra thành Đại La (thủ đô Hà Nội ngày nay). Bản văn hơn 200 chữ, hàm súc và khúc chiết, là bảo vật của cha ông từ nghìn năm truyền lại cho cháu con. [1]

Từ nội dung và văn phong *Thiên đô chiếu*, chúng ta có thể hình dung về vị vua anh minh, thông kim bác cổ, nhưng khiêm nhường và coi trọng thực tiễn. Nhà vua dẫn chuyện xưa, chuyện của nước người, rồi trở về chuyện 2 đời vua trước của đất nước mình, từ đó khẳng định tính cần thiết, hơn hẳn của việc dời đô. Đó là mặt lý luận. Về mặt thực tiễn, nhà vua dẫn dụ về hình thế vùng đất Đại La thật hình ảnh, cụ thể và chi tiết, chứng tỏ nhà vua đã nhiều lần kinh lý đến vùng đất sẽ định đô trong tương lai, nhìn ngắm, xem xét, thuộc nằm lòng hình sông thế núi, nắm chắc đặc điểm phong tục, thổ nhưỡng. Chính vì thế mà việc dẫn dụ thanh thoát, đầy tính thuyết phục. [2]

Một chủ trương lớn của quốc gia được chính bậc quân vương anh minh truyền dụ một cách minh bạch. Lại cũng chính vị quân vương quyền uy chỉ dụ: “Trẫm muốn nhân địa lợi ấy mà định nơi ở, các khanh nghĩ thế nào?”. Bậc quân vương quyền uy và anh minh tinh thông kim cổ, am tường mọi nhẽ, nhưng không hề chủ quan, không hề áp đặt. Bậc thiên tử nhưng không coi “ý mình là ý trời”. Tư tưởng dân chủ, coi trọng trí tuệ quần thần toát lên từ câu hỏi này. [3]

Tầm nhìn ấy, tư tưởng ấy đã để lại hồng phúc lớn cho dân tộc: Việt Nam có được một thủ đô, như tiên đoán của Lý Công Uẩn: chỗ tụ hội quan yếu của bốn phương… nơi thượng đô kinh sư mãi muôn đời, trải đã nghìn năm. [4]

*(Bài viết của tác giả Uông Ngọc Dậu, đăng trên Tạp chí của Ban Tuyên giáo Trung ương, ngày 01/10/2010)*

**Lựa chọn đáp án đúng từ câu 1 đến câu 8:**

**Câu 1 (0.5 điểm).** Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Biểu cảm | B. Tự sự | C. Nghị luận | D. Miêu tả |

**Câu 2 (0.5 điểm).** Văn bản có nội dung liên quan đến văn bản nào đã học?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Hịch tướng sĩ | B. Chiếu dời đô | C. Nước Đại Việt ta | D. Đổi tên cho xã |

**Câu 3 (0.5 điểm).** Vị vua được nhắc đến trong văn bản trên là ai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Lý Thái Tổ | B. Lý Thái Tông | C. Lý Thánh Tông | D. Lý Nhân Tông |

**Câu 4 (0.5 điểm).** Trong câu *“Một chủ trương lớn của quốc gia được chính bậc quân vương anh minh truyền dụ một cách minh bạch”* có mấy từ ghép Hán Việt?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. 5 | B. 6 | C. 7 | D. 8 |

**Câu 5 (0.5 điểm).** *Nhà vua (gọi tôn xưng nhà vua)* là cách hiểu nghĩa của từ nào dưới đây?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Chủ trương | B. Quốc gia | C. Quân vương | D. Anh minh |

**Câu 6 (0.5 điểm).** Đoạn văn thứ 2 [2] trong phần viết trên được trình bày theo cách nào?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Quy nạp | B. Diễn dịch | C. Song song | D. Phối hợp |

**Câu 7 (0.5 điểm).** Tác giả bài viết đánh giá như thế nào về nhà vua qua lời chỉ dụ: *“Trẫm muốn nhân địa lợi ấy mà định nơi ở, các khanh nghĩ thế nào?”*

|  |
| --- |
| A. Bậc quân vương quyền uy và anh minh tinh thông kim cổ, am tường mọi nhẽ, nhưng không hề chủ quan, không hề áp đặt. |
| B. Bậc thiên tử nhưng không coi “ý mình là ý trời”. |
| C. Tư tưởng dân chủ, coi trọng trí tuệ quần thần toát lên từ câu hỏi này. |
| D. Cả A,B,C |

**Câu 8 (0.5 điểm).** Nội dung chính của văn bản bàn về vấn đề gì?

|  |
| --- |
| A. Việc dời thủ đô Hoa Lư ra thành Đại La |
| B. Vị vua anh minh, thông kim bác cổ, khiêm nhường và coi trọng thực tiễn |
| C. Địa thế của thành Đại La |
| D. Văn bản *“Thiên đô chiếu”* |

**Câu 9** (1,0 điểm)**.** Thủ đô Hà Nội (Việt Nam) tính từ khi dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La đến nay được bao nhiêu năm? Nêu một tên gọi khác của thủ đô Việt Nam trong lịch sử?

**Câu 10** (1,0 điểm). Hãy viết một đoạn văn (khoảng 3 đến 5 câu) nêu ý nghĩa lịch sử của việc Lý Công Uẩn dời đô?

**II. VIẾT (4,0 điểm)**: Trong đời sống xã hội của chúng ta có rất nhiều những sự việc, hiện tượng đang hoặc đã từng diễn ra thu hút được sự quan tâm của nhiều người. Em hãy viết một bài văn bày tỏ suy nghĩ của mình về một hiện tượng đời sống mà em thấy là đáng quan tâm nhất.

-HẾT-

*Họ và tên thí sinh:……………………………..…… Số báo danh………………………..*

**HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KHẢO SÁT HỌC KÌ I**

**MÔN: Ngữ văn, lớp 8**

**NĂM HỌC: 2023 – 2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **ĐỌC HIỂU** | | **6.0** |
| **1** | **C** | 0.5 |
| **2** | **B** | 0.5 |
| **3** | **A** | 0.5 |
| **4** | **B** | 0.5 |
| **5** | **C** | 0.5 |
| **6** | **D** | 0.5 |
| **7** | **D** | 0.5 |
| **8** | **B** | 0.5 |
| **9** | - Thủ đô Hà Nội (Việt Nam) tính từ khi dời đô từ Hoa Lư ra thành Đại La đến nay được 2014 năm.  - HS nêu đúng một trong các tên gọi sau của thủ đô Việt Nam trong lịch sử (trừ 3 tên gọi đã nhắc đến trong câu hỏi *Hoa Lư, Đại La, Hà Nội*) là: Thăng Long, Đông Đô, Đông Quan, Đông Kinh, Bắc Thành… | 0,5  0,5 |
| **10** | **Yêu cầu về hình thức:**  - Đảm bảo đúng hình thức đoạn văn (3 đến 5 câu) không sai chính tả, không mắc lỗi diễn đạt.  - Hành văn trong sáng, diễn đạt rõ ý | 0,25 |
| **Yêu cầu về nội dung**: Một số gợi ý sau:  - Việc dời đô từ Hoa Lư ᴠề Đại La thể hiện quуết định ѕáng ѕuốt của ᴠua Lý Công Uẩn.  - Dời đô ra Thăng Long là một bước ngoặc rất lớn; thể hiện thế và lực của Đại Việt đã đủ lớn mạnh  - Thể hiện khát vọng xây dựng đất nước hùng mạnh, vững bền của vua Lí Công Uẩn  - Tạo đà đưa nước phát triển đi lên, lịch sử dân tộc đã minh chứng quyết định của nhà vua là hoàn toàn đúng đắn…  *(HS nêu được 2 ý trở lên cho 0,75 điểm; nêu được 1 ý cho 0,5 điểm; trả lời chung chung chạm 2 ý cho 0,5 điểm; trả lời chung chung chỉ chạm 1 ý cho 0,25 điểm. Còn diễn đạt chung chung tùy mức độ chỉ cho từ 0,25-0,5).* | 0,75 |
| **II** | **VIẾT** | | **4.0** |
|  | **1. Yêu cầu chung:** | | **0,75** |
| ***a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:***  ***-*** Đủ 3 phần: mở bài, thân bài, kết bài.  *- Cách cho điểm:* Đạt yêu cầu cho 0,25 điểm, không đạt không cho điểm | | 0.25 |
| ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề*:**  - Viết một bài văn bày tỏ suy nghĩ của em về một hiện tượng đời sống mà em thấy là đáng quan tâm nhất.  - Hiện tượng học sinh đưa ra bàn bạc có thể là hiện tượng tốt hoặc xấu, hiện tượng đáng khen hoặc đáng chê. | | 0.25 |
| ***c. Chính tả, ngữ pháp:*** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0.25 |
| 2. Yêu cầu về nội dung: *Bài viết có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng cần đảm* *bảo nội dung:*  **- Mở bài:** Giới thiệu khái quát về hiện tượng đời sống cần bàn luận.  **- Thân bài:**  + Nêu khái niệm và bản chất của hiện tượng đời sống đang bàn luận *(giải thích);* mô tả một cách rõ ràng về hiện tượng. (0,25 điểm)  + Nêu được thực trạng và nguyên nhân dẫn đến hiện tượng *(khách quan-chủ quan)* thông qua các thao tác phân tích, chứng minh. (0,75 điểm)  + Nêu được những tác dụng- ý nghĩa của hiện tượng đang bàn luận *(nếu là hiện tượng tích cực);* còn tác hại- hậu quả *(nếu là hiện tượng tiêu cực).* (0,75 điểm)  + Giải pháp và phát huy *(nếu là hiện tượng tích cực)*; những biện pháp khắc phục *(nếu là hiện tượng tiêu cực*). (0,5 điểm)  + Liên hệ với bản thân: bản thân người viết cần phải làm gì trước những hiện tượng như thế. (0,25 điểm)  + Lưu ý: có ít nhất từ 1-2 dẫn chứng trong bài viết, phân tích dẫn chứng thuyết phục.  **- Kết bài** (0,25 điểm)**:** Bày tỏ được ý kiến của bản thân về hiện tượng đời sống, xã hội vừa nghị luận. Rút ra bài học về nhận thức, hành động cho bản thân. | | **0.5**  **2.0**  **0.5** |
|  | ***3. Sáng tạo:*** Lời văn sinh động, sáng tạo, có giọng điệu riêng. | | **0.25** |

***\* Lưu ý:***

*1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của thí sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết có sáng tạo. Bài viết có thể không giống đáp án, có những ý ngoài đáp án, nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

*4. Chấm theo thang điểm 10, điểm bài viết có thể lẻ đến 0.25 điểm và kết quả làm tròn số đến chữ số thập phân thứ nhất.*

**-Hết-**